

Số: **0.481**/TRADIN-TCKT
V/v: Giải trình lợi nhuận chênh lệch hơn
10% so với BCTC Quý 2 cùng kỳ năm
2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày **27** tháng 07 năm 2023

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính Quý 2/2023 từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM

Lợi nhuận chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Quý 2 năm 2023 (1)	Quý 2 Năm 2022 (2)	Chênh lệch (3)=(1)-(2)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.044.989.376	15.419.324.711	(5.374.335.335)
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.044.989.376	15.419.324.711	(5.374.335.335)
4	Giá vốn hàng bán	7.701.602.388	19.319.971.082	(11.618.368.694)
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.343.386.988	(3.900.646.371)	6.244.033.359
6	Doanh thu hoạt động tài chính	125.312.595	2.079.370.904	(1.954.058.309)
7	Chi phí tài chính	0	7.598.025	(7.598.025)
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	0	0	0
8	Chi phí bán hàng	0	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.426.985.288	1.353.372.634	73.612.654
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.041.714.295	(3.182.246.126)	4.223.960.421
11	Thu nhập khác	1.226.671.643	0	1.226.671.643
12	Chi phí khác	416.472.008	0	416.472.008
13	Lợi nhuận khác	810.199.635	0	810.199.635
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.851.913.930	(3.182.246.126)	5.034.160.056
15	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	1.851.913.930	(3.182.246.126)	5.034.160.056

1 8 2 0

Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:

Lợi nhuận sau thuế Quý 2 năm 2023 (dương) hơn 5,034 tỷ đồng so với Quý 2 năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là:

(3)	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm hơn 5,374 đồng so với cùng kỳ do: + Doanh thu Dịch vụ thương mại giảm hơn 1,278 tỷ đồng. + Doanh thu Dịch vụ xây lắp giảm hơn 1,944 tỷ đồng. + Doanh thu Dịch vụ tư vấn tăng 2,640 tỷ đồng.
(4)	Giá vốn hàng bán giảm hơn 11,618 tỷ đồng: + Giá vốn Dịch vụ thương mại giảm hơn 3,153 tỷ đồng. + Giá vốn Dịch vụ xây lắp giảm hơn 5,844 tỷ đồng. + Giá vốn Dịch vụ tư vấn giảm hơn 2,619 tỷ đồng.
(5)	Từ điểm (3) và (4) trên, dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (dương) hơn 6,244 tỷ đồng.
(6)	Doanh thu hoạt động tài chính giảm hơn 1,954 tỷ đồng so với cùng kỳ, do cùng kỳ ghi nhận lãi phát sinh từ chuyển nhượng cổ phiếu 1,741 tỷ đồng và nhận cổ tức được chia 0,289 tỷ đồng dẫn đến doanh thu giảm tương ứng.
(7)	Chi phí tài chính giảm 0,0075 tỷ đồng do với cùng kỳ năm 2022
(9)	Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 0,073 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 do các khoản chi phí khác như văn phòng phẩm, giấy in ... tăng ít so với cùng kỳ
(10)	Từ điểm (5), (6), (7) và (9) trên, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty quý 2 năm 2023 (dương) hơn 4,223 tỷ đồng.
(11)	Thu nhập khác tăng 1,226 tỷ đồng so với cùng kỳ do trong quý 2 năm 2023 do phát sinh khoản thu 0,753 tỷ đồng khoản phạt vi phạm và phạt chậm trả của khách hàng nợ Cty, và khoản thu thanh lý tài sản 0,473 tỷ đồng
(12)	Chi phí khác tăng 0,416 tỷ đồng so với cùng kỳ là do phát sinh chi phí liên quan đến thanh lý tài sản.
(13)	Từ điểm (11) và (12) trên, dẫn đến Lợi nhuận khác tăng 0,810 tỷ đồng
(14)	Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận kế toán trước & sau thuế quý 2 năm & 2023 tăng hơn 5,034 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.
(15)	

Lợi nhuận sau thuế chuyển từ lỗ Quý 2/2022 sang lãi tại Quý 2/2023.

Trên đây là các nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh quý 2 năm 2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu VT, TCKT.

